

Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T – sinh năm 1981

HKTT: Thôn V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ – sinh năm 1975

HKTT: Thôn V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Thái Bình

Lao động tại Đài Loan, mới trở về Việt Nam

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T – sinh năm 1981

HKTT: Thôn V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Đặng Văn Đ – sinh năm 1975

HKTT: Thôn V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Thái Bình

Lao động tại Đài Loan, mới trở về Việt Nam

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Đặng Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chấp nhận sự thoả thuận của chị T, anh Đ giao 02 con

chung là Đặng Bảo C sinh ngày 13/6/2002 và Đặng Minh Q sinh ngày 06/01/2013 cho anh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ.

Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, góp cấp dưỡng nuôi con chung khi xét thấy cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Chị T, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0009155 ngày 28/10/2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành phần án phí. Trả lại chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V2, h. Vũ Thư;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP (3).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Mạnh Tăng